MIRAE ASSET Securities

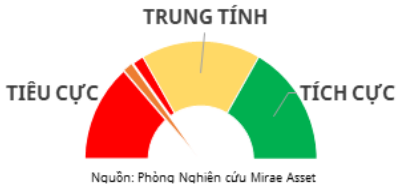
05 Tháng 10, 2026

Bản tin cuối ngày

Việt Nam

Để đăng ký nhận bản tin, vui lòng liên hệ chúng tôi qua: cs@miraeasset.com.vn

Thang đo sức mạnh thị trường ngắn hạn



Nguồn: Phòng Nghiên cứu Mirae Asset

Tổng quan thị trường

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
VN INDEX	1,753.20	0.9	-5.4	6.5
HNX	269.62	1.1	-4.6	1.5
UPCOM	125.49	-0.3	-1.9	15.1
MSCI EM	1,708.91	0.0	-1.0	24.4
NIKKEI	69,946.86	2.4	7.6	52.8
HANG SENG	24,040.34	0.3	-6.3	-11.4
KOSPI	7,003.74	0.5	4.7	97.3
FTSE	10,507.74	0.4	-3.0	10.7
S&P 500	7,722.72	0.7	0.1	15.0
NASDAQ	27,190.86	1.2	2.6	19.4

Định giá thị trường

	P/E (x)	P/B (x)	ROE (%)
Vietnam	12.7	1.9	16.1
Indonesia	13.4	1.6	12.3
Philippines	8.4	1.2	11.6
Malaysia	14.2	1.5	10.4
Thailand	14.9	1.5	9.3

Lãi suất tham chiếu

	Thị giá	1D (bps)	15.5	1.5
Tái cấp vốn	4.5	0	0	0
TPCP 5 năm	4.3	1	4	122
TPCP 10 năm	4.5	0	1	81

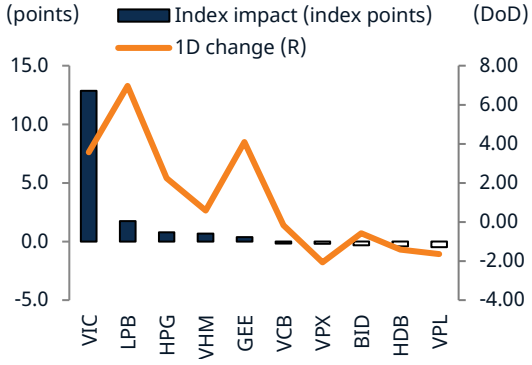
Tỷ giá ngoại hối

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
US$/VND	25,998	0.0	-0.2	-1.4
US$/KRW	1,343.3	0.2	-0.1	-4.8
US$/JPY	157.82	0.0	2.2	5.0
US$/EUR	0.8916	0.3	3.6	4.4
US$/GBP	0.7556	0.1	2.3	1.9
US$/SGD	1.2796	0.1	1.1	-0.9

Giá trị giao dịch bình quân/ngày (triệu US$)

	Gần nhất	TB 1 tháng	TB 6 tháng
VN-INDEX	519	504	609
HNX	47	24	34
UPCOM	15	14	13

Các cổ phiếu tác động VN-Index



Nhận định thị trường

Sắc xanh trở lại

Kết thúc chuỗi giảm kéo dài 5 phiên ở tuần trước, VN-Index khởi đầu tuần mới trong sắc xanh, chủ yếu nhờ lực kéo từ các trụ lớn như VIC và HPG trong phiên sáng, dù có thời điểm đà tăng bị thu hẹp. Sang phiên chiều, thị trường tiếp tục giằng co trước khi lực mua gia tăng giúp chỉ số bật tăng và đóng cửa trong sắc xanh. Kết phiên, VN-Index đóng cửa tại mức 1.753,2 điểm, tăng 15,49 điểm (+0,89%). Thanh khoản thị trường với khối lượng khớp lệnh giảm 29,69% đạt khoảng 433 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị giao dịch 10.126 tỷ đồng. Thị trường ghi nhận 162 mã tăng, 155 mã giảm và 49 mã đứng giá.

Lực nâng đỡ thị trường hôm nay chủ yếu đến từ nhóm cổ phiếu Vingroup (VIC, VHM, VRE), riêng VIC đóng góp hơn 13 điểm vào đà tăng của chỉ số. Sắc xanh còn ghi nhận ở các nhóm như hàng hóa không thiết yếu (MWG, FRT, DGW), vận tải (TMS, VSC, GMD) và hàng hóa công nghiệp (GEE, GEX, VGC). Ở chiều ngược lại, áp lực lên thị trường đến từ một số cổ phiếu ngân hàng (HDB, BID, VCB), dịch vụ tiêu dùng (VPL) và viễn thông (VGI, CTR, SGT).

Khối ngoại bán ròng với giá trị hơn 281 tỷ đồng toàn thị trường, riêng sàn HOSE ghi nhận mức bán ròng 279 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở các mã như TCB (-146 tỷ đồng), VHM (-114 tỷ đồng) và PNJ (-89 tỷ đồng). Ngược lại, dòng vốn ngoại mua ròng vào các mã như HPG (63 tỷ đồng), DGW (57 tỷ đồng) và GMD (37 tỷ đồng).

Phiên giao dịch tăng điểm, giúp điểm số đánh giá kỹ thuật của VN-Index tăng từ mức -7 điểm lên mức -4 điểm với trạng thái TIÊU CỰC. Hệ số P/E của VN-Index hiện đạt 12.7x.

Lâm Tuấn Nhã, Analyst, 84-8-39102222, nha.lt1@miraeasset.com.vn

Cập nhật kỹ thuật các chỉ số

Mã	Điểm kỹ thuật	Xu hướng ngắn hạn
VNINDEX	-4	TIÊU CỰC
VN30	-4	TIÊU CỰC
VN30F1M	-4	TIÊU CỰC
VN DIAMOND	-3	TIÊU CỰC
VN FIN SELECT	-4	TIÊU CỰC
Shanghai Composite	0	TRUNG TÍNH
Kospi	0	TRUNG TÍNH
Nikkei 225	0	TRUNG TÍNH
FTSE 100 (EU)	-2	TRUNG TÍNH
Dow Jones	0	TRUNG TÍNH

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Vui lòng xem điều khoản miễn trừ ở trang cuối

Phân tích kỹ thuật

Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*)	Trạng thái
VNINDEX	-4	TIÊU CỰC
VN30	-4	TIÊU CỰC
VN30F1M	-4	TIÊU CỰC
VN DIAMOND	-3	TIÊU CỰC
VN FIN SELECT	-4	TIÊU CỰC

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Chỉ tiêu VN-Index		Chỉ tiêu	Điểm số
Đóng cửa (05/10/2026)	1.753	Kháng cự 1	1.800
Xu hướng ngắn hạn (1 – 4 tuần)	Giảm	Kháng cự 2	1.850
Xu hướng trung hạn (3 - 6 tháng)	Đi ngang	Hỗ trợ 1	1.700
Xu hướng dài hạn (6 - 12 tháng)	Đi ngang	Hỗ trợ 2	1.650

VN-Index có phiên hồi phục kỹ thuật và đang kiểm tra lại vùng đáy cũ T8/2026 quanh 1.720-1735 điểm, với thanh khoản suy giảm thấp hơn trung bình 20 phiên.

Đồ thị kỹ thuật VN-INDEX (chart ngày)



Nguồn: fireant.com

CẬP NHẬT PHÁI SINH

Chỉ tiêu		Chỉ tiêu	Điểm số
VN30F1M - đóng cửa (05/10/2026)	1.900	Kháng cự 1	**1.950**
Xu hướng ngắn hạn (chart ngày)	**TIÊU CỰC**	Kháng cự 2	**2.015**
VN30 - đóng cửa	1.894	Hỗ trợ 1	**1.850**
Chênh lệch **VN30F1M** & **VN30**	**+5,64**	Hỗ trợ 2	**1.800**

Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*)	Trạng thái
VN30F1M (chart 15 phút)	4	**KHẢ QUAN**
VN30F1M (chart 60 phút)	4	**KHẢ QUAN**
VN30F1M	-4	**TIÊU CỰC**

VN30F1M kết phiên tăng điểm, điểm đánh giá kỹ thuật -4 (TIÊU CỰC).

Đồ thị kỹ thuật VN30F1M (chart ngày)



Nguồn: fireant.com

TOP CỔ PHIẾU ĐẠT TIÊU CHÍ SỨC MẠNH GIÁ – MIRAE ASSET

Mã	Ngành	Giá đóng cửa	KLTB 20 ngày	Điểm sức mạnh giá (*)	Điểm kỹ thuật ngắn hạn	Sức mạnh ngành (**)
DGW	Bán lẻ	47,400	2,119,865	**100**	5	
FRT	Bán lẻ	147,000	598,485	**83**	4	
BVH	Bảo hiểm nhân thọ	75,800	938,440	**84**	6	
TNG	Dệt may	17,300	313,025	**95**	5	**Top sức mạnh ngành**
MSN	Thực phẩm	71,300	4,618,920	**76**	5	
VGC	Vật liệu xây dựng	44,500	516,725	**88**	4	

(*) Điểm sức mạnh giá được Mirae Asset Research tính toán dựa trên các tiêu chí: 1) tăng trưởng giá cổ phiếu trong 1 & 4 & 12 tuần; 2) khối lượng giao dịch được cải thiện tích cực; 3) điểm kỹ thuật ngắn hạn từ 4 điểm trở lên.
(**) Mirae Asset tính toán 1-5 nhóm ngành lọt top sức mạnh ngành dựa trên các tiêu chí: 1) Điểm kỹ thuật ngắn hạn trung bình ngành phải từ 0 điểm (TRUNG TÍNH) đến 7 điểm (TÍCH CỰC); 2) điểm sức mạnh giá trung bình ngành nằm trong top 5 ngành tốt nhất.

Nhóm cổ phiếu nằm trong top sức mạnh giá kỳ vọng sẽ có diễn biến giá tích cực hơn VN-Index trong ít nhất 1 đến 2 tuần tới.

ĐIỂM SỐ KỸ THUẬT NGẮN HẠN - TOP 100 MÃ GIÁ TRỊ GIAO DỊCH CAO NHẤT 1 THÁNG

Mã (đơn vị)	Đóng cửa (kvnd)	KLTB 20N	Điểm kỹ thuật (*)	Xu hướng SMG ngắn hạn	Vốn hóa (tỷ đồng)	P/E (lần)	P/BV (lần)	GTGD (tỷ đồng)
PVP	22.85	1,438,500	7	KHẢ QUAN	2,370	7.3	1.2	33
DRI	16.7	1,398,915	7	KHẢ QUAN	1,222	7.8	1.7	23
NVB	16.5	1,251,635	7	KHẢ QUAN	48,312	98.8	2.2	21
HDB	28.05	11,310,490	6	KHẢ QUAN	140,398	7.0	1.6	317
MSR	60.1	2,220,165	6	KHẢ QUAN	66,100	6010.0	5.4	133
BVH	75.8	938,440	6	KHẢ QUAN	56,268	16.9	2.1	71
MSN	71.3	4,618,920	5	KHẢ QUAN	104,125	15.4	2.7	329
MWG	74.4	2,465,335	5	KHẢ QUAN	109,792	11.1	3.1	183
DGW	47.4	2,119,865	5	KHẢ QUAN	10,587	12.5	2.8	100
DCL	47	1,755,550	5	KHẢ QUAN	3,433	#N/A N/A	2.3	83
IDC	33.8	1,304,390	5	KHẢ QUAN	14,110	6.5	2.1	44
FRT	147	598,485	4	KHẢ QUAN	26,286	23.1	5.5	88
GMD	77.8	781,925	4	KHẢ QUAN	33,181	13.7	2.4	61
ORS	13.3	2,037,575	4	KHẢ QUAN	8,298	14.1	1.1	27
VGC	44.5	516,725	4	KHẢ QUAN	19,952	14.0	2.4	23
HSG	10	2,059,595	4	KHẢ QUAN	8,073	12.3	0.7	21
VHC	50.5	307,945	4	KHẢ QUAN	10,577	7.7	1.1	16
VEA	37.5	352,300	4	KHẢ QUAN	49,830	6.4	2.1	13
HHP	17.95	1,021,335	3	TRUNG TÍNH	1,655	34.4	1.7	18
PET	51.5	835,570	2	TRUNG TÍNH	7,969	26.1	3.2	43
HAG	14.55	1,989,925	2	TRUNG TÍNH	18,441	5.4	1.2	29
PHR	32.9	512,995	2	TRUNG TÍNH	8,024	8.6	1.7	17
EVF	11.45	1,430,935	2	TRUNG TÍNH	8,708	9.3	0.8	16
NKG	9.52	1,640,735	2	TRUNG TÍNH	4,687	28.1	0.6	16
QNS	51.7	294,665	2	TRUNG TÍNH	19,007	8.4	1.5	15
NAF	48	307,365	2	TRUNG TÍNH	2,937	13.7	3.3	15
VIC	232	3,738,040	0	TRUNG TÍNH	1,800,827	82.9	10.3	867
VSC	13	7,344,230	0	TRUNG TÍNH	4,867	14.2	0.9	95
LPB	43	2,123,195	0	TRUNG TÍNH	128,453	11.4	3.0	91
GVR	32.7	2,654,270	0	TRUNG TÍNH	130,800	18.5	2.2	87
MCH	140	560,760	0	TRUNG TÍNH	183,037	25.9	9.7	79
POW	12.65	5,784,415	0	TRUNG TÍNH	38,808	6.4	0.9	73

EIB	16.4	4,184,000	**0**	TRUNG TÍNH	30,549	62.1	1.2	69
VIB	13.4	4,062,620	**0**	TRUNG TÍNH	49,947	6.7	1.0	54
HAH	51.5	1,046,990	**0**	TRUNG TÍNH	9,700	7.4	1.9	54
VCG	13.45	1,797,235	**0**	TRUNG TÍNH	9,391	2.5	0.8	24
REE	46.4	417,570	**0**	TRUNG TÍNH	28,903	10.9	1.3	19
DBC	15.35	1,115,900	**0**	TRUNG TÍNH	6,617	5.7	0.8	17
DHC	38.55	436,560	**0**	TRUNG TÍNH	4,096	7.6	1.6	17
HVN	20.35	776,790	**0**	TRUNG TÍNH	63,319	13.9	6.7	16
CTD	58.1	237,975	**0**	TRUNG TÍNH	6,497	7.7	0.7	14
VHM	68.3	9,854,235	**-2**	TRUNG TÍNH	561,072	7.1	2.1	673
VPB	23	22,192,664	**-2**	TRUNG TÍNH	230,000	7.7	1.3	510
TCB	32.5	15,494,290	**-2**	TRUNG TÍNH	230,303	8.5	1.3	504
HPG	20.5	18,389,976	**-2**	TRUNG TÍNH	173,082	7.5	1.2	377
PVT	24.2	8,221,220	**-2**	TRUNG TÍNH	12,510	8.8	1.3	199
GEX	23.2	8,135,715	**-2**	TRUNG TÍNH	30,357	22.1	1.5	189
PVS	33.1	3,864,945	**-2**	TRUNG TÍNH	20,314	9.6	1.3	128
PDR	11.2	3,830,970	**-2**	TRUNG TÍNH	11,175	18.1	0.9	43
BVS	25.8	679,995	**-2**	TRUNG TÍNH	1,863	9.7	0.7	18
STB	68	3,102,420	**-3**	TRUNG TÍNH	128,195	20.9	2.0	211
HCM	23.4	2,964,010	**-3**	TRUNG TÍNH	31,589	21.8	2.0	69
BSR	30.4	13,882,720	**-4**	**TIÊU CỰC**	152,222	7.6	2.0	422
NVL	10.55	20,513,580	**-4**	**TIÊU CỰC**	33,789	5.7	0.5	216
MBB	19.15	11,167,285	**-4**	**TIÊU CỰC**	192,817	6.2	1.2	214
VND	13.35	9,831,605	**-4**	**TIÊU CỰC**	20,323	7.5	0.9	131
GAS	79	1,572,085	**-4**	**TIÊU CỰC**	190,623	15.0	2.8	124
NLG	21.7	1,792,210	**-4**	**TIÊU CỰC**	10,529	17.6	0.8	39
SBT	22.5	1,205,205	**-4**	**TIÊU CỰC**	21,029	28.8	1.8	27
CTS	19.9	1,035,605	**-4**	**TIÊU CỰC**	5,418	14.4	1.9	21
SAB	42.6	448,060	**-4**	**TIÊU CỰC**	54,637	11.8	2.8	19
HHV	8.84	2,038,070	**-4**	**TIÊU CỰC**	4,837	7.6	0.4	18
DPR	38.05	390,980	**-4**	**TIÊU CỰC**	3,306	9.2	1.2	15
FPT	61.9	5,472,570	**-5**	**TIÊU CỰC**	116,727	11.6	2.9	339
PNJ	21.65	7,732,315	**-5**	**TIÊU CỰC**	11,079	4.6	0.8	167
VCI	18.6	8,835,175	**-5**	**TIÊU CỰC**	21,432	13.3	1.2	164
VNM	57.2	2,384,190	**-5**	**TIÊU CỰC**	119,545	12.1	3.8	136
VPI	56.9	1,869,835	**-5**	**TIÊU CỰC**	20,032	49.8	3.7	106
PVD	17.85	5,759,280	**-5**	**TIÊU CỰC**	16,560	17.0	1.0	103
SHS	12.7	7,327,535	**-5**	**TIÊU CỰC**	11,423	11.3	0.9	93
DPM	21.6	3,469,275	**-5**	**TIÊU CỰC**	14,686	8.6	1.3	75
KDH	15	4,120,055	**-5**	**TIÊU CỰC**	16,833	10.3	0.9	62
CEO	10.3	4,857,930	**-5**	**TIÊU CỰC**	6,136	32.1	1.0	50
DIG	9.02	3,228,275	**-5**	**TIÊU CỰC**	7,615	9.8	0.8	29
BCM	38.5	528,225	**-5**	**TIÊU CỰC**	39,848	21.0	1.8	20
AAA	7.04	2,298,660	**-5**	**TIÊU CỰC**	2,772	5.1	0.5	16
E1VFVN30	34.05	473,790	**-5**	**TIÊU CỰC**	5,788	#N/A Field Not Applicable	#N/A Field Not Applicable	16
CTR	70.8	205,450	**-5**	**TIÊU CỰC**	9,070	13.9	4.0	15
VIX	11.85	30,960,050	**-6**	**TIÊU CỰC**	30,488	5.7	0.9	367
PLX	35.5	5,168,540	**-6**	**TIÊU CỰC**	45,933	14.7	1.7	183

TPB	11.9	9,168,320	**-6**	**TIÊU CỰC**	37,963	5.0	0.8	109
VRE	23.8	4,148,030	**-6**	**TIÊU CỰC**	54,081	7.5	1.1	99
CII	11.75	6,942,500	**-6**	**TIÊU CỰC**	7,896	80.6	0.8	82
TCH	11	4,165,520	**-6**	**TIÊU CỰC**	11,037	36.9	0.9	46
VC3	23.3	1,400,590	**-6**	**TIÊU CỰC**	3,467	48.7	2.2	33
PC1	19.55	1,605,125	**-6**	**TIÊU CỰC**	8,041	8.0	1.2	31
SHB	11.05	37,919,284	**-7**	**TIÊU CỰC**	59,048	4.2	0.7	419
SSI	19.65	20,503,750	**-7**	**TIÊU CỰC**	58,740	11.6	1.5	403
VCB	57	4,350,550	**-7**	**TIÊU CỰC**	476,273	11.4	1.9	248
CTG	29.65	7,396,505	**-7**	**TIÊU CỰC**	230,290	5.7	1.2	219
ACB	21	7,091,565	**-7**	**TIÊU CỰC**	121,893	7.8	1.2	149
VJC	128.8	1,057,265	**-7**	**TIÊU CỰC**	99,059	45.0	3.8	136
BID	34.6	3,668,080	**-7**	**TIÊU CỰC**	269,128	8.1	1.4	127
DCM	32.5	3,339,100	**-7**	**TIÊU CỰC**	17,206	7.5	1.5	109
DXG	9.98	9,190,030	**-7**	**TIÊU CỰC**	12,656	63.0	0.9	92
MBS	15.2	2,661,450	**-7**	**TIÊU CỰC**	15,214	10.5	1.3	40
OIL	13.2	2,986,320	**-7**	**TIÊU CỰC**	13,652	38.5	1.3	39
KBC	24.95	1,213,510	**-7**	**TIÊU CỰC**	23,497	20.5	0.9	30
DGC	35.1	702,685	**-7**	**TIÊU CỰC**	13,330	6.7	0.8	25
HUT	12	1,397,595	**-7**	**TIÊU CỰC**	12,819	21.5	1.1	17

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Thông tin cập nhật

Lợi suất trái phiếu Mỹ lên cao nhất nhiều thập kỷ, khủng hoảng tài khóa đã cận kề?

Lợi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ kỳ hạn 10 năm hiện đã duy trì vững trên 5%, trong khi chi phí lãi ròng của Chính phủ Mỹ được ước tính khoảng 1.05 ngàn tỷ USD trong 11 tháng đầu năm tài khóa 2026.

Các chuyên gia đang cảnh báo về vòng xoáy nguy hiểm giữa nợ tăng và lợi suất cao hơn. Maya MacGuineas, Chủ tịch Uỷ ban Ngân sách Liên bang Có trách nhiệm, một tổ chức nghiên cứu chính sách tại Mỹ, cảnh báo chi phí vay cao hơn có nguy cơ tự củng cố khi chi phí lãi ngày càng lớn buộc Chính phủ phải vay thêm.

“Mối đe dọa thực sự là vòng xoáy nợ. Khi chi phí lãi vay khiến nợ ngày càng phình to, gánh nặng nợ lại tiếp tục làm chi phí lãi tăng lên, cuối cùng nợ có thể mất kiểm soát. Một cuộc khủng hoảng tài khóa, từng là điều khó tưởng tượng, giờ đã trở thành một khả năng rõ ràng”, bà MacGuineas nói trong một tuyên bố hồi tháng trước, sau khi lợi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ kỳ hạn 10 năm vượt 5%.

Kịch bản đáng lo ngại khá dễ hình dung: Nhà đầu tư yêu cầu lợi suất cao hơn để cho Chính phủ đang nợ nần chồng chất vay tiền; lãi suất cao hơn khiến tiền trả lãi của Washington tăng lên; Chính phủ phải vay thêm để đáp ứng nghĩa vụ nợ; và nhà đầu tư lại yêu cầu lợi suất cao hơn nữa.

Tuy nhiên, một số chuyên gia thị trường trái phiếu cho rằng Mỹ vẫn còn cách khá xa điểm đổ vỡ tài khóa, đồng thời đợt tăng lợi suất gần đây có thể liên quan không kém đến một nền kinh tế bất ngờ duy trì sức mạnh, thay vì chỉ phản ánh lo ngại về nợ công.

Nguồn: vietstock.vn

OPEC+ nhất trí giữ nguyên mục tiêu sản lượng dầu

OPEC+ nhất trí giữ nguyên mục tiêu sản lượng dầu trong tháng 11/2026 tại cuộc họp ngày 4/10, nhóm các nước sản xuất dầu cho biết, phù hợp với kỳ vọng rằng các điều chỉnh chính sách sản lượng tiếp theo khó xảy ra trước năm sau.

Trong ngày 4/10, 7 thành viên chủ chốt của OPEC+, gồm Tổ chức Các nước Xuất khẩu Dầu mỏ (OPEC) và các đồng minh như Nga, đã đưa ra quyết định về sản lượng tháng 11 trong một cuộc họp trực tuyến ngắn vào Chủ nhật. Nhóm này gồm Ả-rập Saudi, Nga, Iraq, Kuwait, Algeria, Kazakhstan và Oman.

Các nhà sản xuất OPEC+ vùng Vịnh vẫn đang khai thác thấp hơn nhiều so với mục tiêu sản lượng trong bối cảnh hoạt động xuất khẩu tiếp tục bị gián đoạn do cuộc chiến Mỹ-Israel với Iran. Trong những tháng gần đây, lượng dầu xuất khẩu chỉ dao động ở mức 60%-80% so với bình thường.

“7 thành viên OPEC+ đã giữ nguyên mức trần sản lượng, phù hợp với kỳ vọng của thị trường. Tuy nhiên, dù dòng dầu qua eo biển Hormuz đang tăng, sản lượng của họ vẫn thấp hơn nhiều so với hạn ngạch”, Giovanni Staunovo, chuyên gia phân tích tại UBS, nhận định.

“Do đó, thị trường dầu vẫn trong tình trạng nguồn cung thắt chặt".

Giá dầu đã giảm trong phiên thứ Sáu sau khi các nhà lãnh đạo châu Âu nhất trí thực hiện đề nghị của Tổng thống Mỹ Donald Trump về việc giải phóng lượng diesel dự trữ. Giá dầu thô chốt phiên giảm sau khi Nhóm 7 nước công nghiệp phát triển (G7) công bố kế

hoạch giải phóng lượng dự trữ diesel và dầu thô nhằm hạ nhiệt giá nhiên liệu đang tăng mạnh.

Nguồn: vietstock.vn

Tổng thống Panama thăm Việt Nam, thúc đẩy hợp tác kinh tế và thương mại

Nhận lời mời của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và Phu nhân, Tổng thống Panama José Raúl Mulino và Phu nhân thăm chính thức Việt Nam từ ngày 5-8/10/2026.

Chuyến thăm diễn ra trong bối cảnh quan hệ Việt Nam - Panama tiếp tục duy trì đà phát triển, với nhiều tiềm năng mở rộng hợp tác trên các lĩnh vực kinh tế, thương mại, đầu tư và kết nối hàng hải.

Việt Nam và Panama thiết lập quan hệ ngoại giao ngày 28/8/1975. Hai nước duy trì quan hệ hữu nghị, đoàn kết và ủng hộ lẫn nhau, đồng thời thường xuyên trao đổi đoàn và tiếp xúc ở các cấp.

Hai bên cũng duy trì cơ chế Tham khảo chính trị giữa hai Bộ Ngoại giao. Phiên tham khảo chính trị lần thứ II được tổ chức tại Hà Nội vào tháng 7/2026. Hai bên đồng thời đang thúc đẩy chuẩn bị Kỳ họp lần thứ II Ủy ban hỗn hợp về Hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư, sau phiên trù bị ngày 1/10/2026

Hợp tác kinh tế - thương mại giữa Việt Nam và Panama những năm gần đây có xu hướng gia tăng. Kim ngạch thương mại hai chiều tăng từ 50 triệu USD năm 2005 lên 478 triệu USD năm 2025, trong đó Việt Nam xuất siêu.

Các mặt hàng Việt Nam xuất khẩu sang Panama chủ yếu gồm thủy sản, máy móc nông nghiệp, gỗ và sản phẩm gỗ, giày dép, dệt may, chất dẻo, sản phẩm mây, tre, cói, túi xách, vali, mũ, ô dù, xe đạp và phụ tùng. Việt Nam nhập khẩu từ Panama chủ yếu chất dẻo, nguyên liệu, gỗ và sản phẩm gỗ.

Nguồn: tinnhanhchungkhoan.vn

EVN đề nghị đàm phán giảm giá mua điện trong thời gian dự án điện tái tạo vi phạm nghiệm thu

Công ty Mua bán điện (Tập đoàn Điện lực Việt Nam - EVN) vừa có văn bản đề nghị các chủ đầu tư nhà máy điện năng lượng tái tạo đề xuất phương án tháo gỡ tồn tại trong thực hiện hợp đồng mua bán điện.

Đề nghị trên của Công ty Mua bán điện dựa trên Thông báo 3116 ngày 25/12/2023 của Thanh tra Chính phủ, các quyết định về cơ chế phát triển điện mặt trời, điện gió và Nghị quyết 233 ngày 10/12/2024 của Chính phủ.

Trước đó, Kết luận thanh tra đối với 172 dự án điện tái tạo nêu rõ, khi chưa có văn bản chấp thuận kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu, các nhà máy không được hưởng giá FIT (biểu giá hỗ trợ ưu đãi). Thanh tra Chính phủ đồng thời yêu cầu rà soát việc hưởng cơ chế khuyến khích của các dự án này.

Sau kết luận, một số dự án bị trì hoãn hoặc chỉ được thanh toán một phần theo hợp đồng mua bán điện (PPA) đã ký với EVN.

Phương án giá điện đề xuất không vượt quá mức giá trần Khung giá phát điện các dự án năng lượng tái tạo chuyển tiếp theo quy định tại Thông tư số 15/2022 và Quyết định số 21 ngày 7/1/2023 của Bộ Công Thương.

Nguồn: vietstock.vn

Triển khai chính sách giảm thuế TNCN: Tiếp sức kinh tế cá thể

Chính sách giảm 30% thuế thu nhập cá nhân theo Nghị quyết 43/2026/QH16 đang kỳ vọng tạo "bệ phóng" tài chính cho khu vực cá nhân kinh doanh. Để chính sách kịp thời tiếp sức cho mùa kinh doanh cuối năm, Dự thảo Nghị định hướng dẫn cần sớm được ban hành với các phương án hướng dẫn chi tiết, tháo gỡ vướng mắc về bù trừ thuế và kê khai

Ngày 24/8/2026, Quốc hội khóa XVI đã chính thức thông qua Nghị quyết số 43/2026/QH16 về việc giảm thuế thu nhập cá nhân (TNCN) và thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với cá nhân cùng các doanh nghiệp.

Theo đó, đối với sắc thuế TNCN, Quốc hội quyết nghị giảm 30% số thuế phải nộp trong kỳ tính thuế năm 2026 và năm 2027 đối với thu nhập từ hoạt động kinh doanh của cá nhân cư trú có mức doanh thu hằng năm không quá 10 tỷ đồng. Thực tiễn cho thấy, việc Chính phủ dự kiến trình và ban hành Nghị định quy định chi tiết Nghị quyết này ngay trong tháng 10/2026 là bước đi quan trọng nhằm nhanh chóng hiện thực hóa chủ trương của Quốc hội.

Dưới góc độ chính sách và pháp luật thuế, việc đánh giá toàn diện quy mô cũng như tính kịp thời của Dự thảo Nghị định đối với khu vực cá nhân kinh doanh sẽ giúp nhận diện rõ tác động thực tế, từ đó đề ra những giải pháp kỹ thuật tối ưu trong quá trình thực thi.

Nguồn: vietstock.vn

FMC: Thực phẩm Sao Ta doanh số tháng 9 giảm 15% về 23,28 triệu USD

(ĐTCK) Công ty cổ phần Thực phẩm Sao Ta (mã FMC - sàn HOSE) ghi nhận sản lượng tiêu thụ tôm và nông sản đi lùi trong tháng 9, kéo doanh số giảm 15%, đồng thời ghi nhận 3 tháng liên tiếp trong quý III ghi nhận doanh số đi lùi.

rong tháng 9/2026, Thực phẩm Sao Ta ghi nhận doanh số chung đạt 23,28 triệu USD, giảm 15% so với cùng kỳ. Trong đó, sản lượng tiêu thụ tôm thành phẩm đạt 1.933 tấn, giảm 14% so với cùng kỳ; sản lượng tiêu thụ nông sản thành phẩm đạt 56 tấn, giảm 40% so với cùng kỳ.

Trước đó, trong tháng 7, công ty ghi nhận doanh số chung đạt 35,77 triệu USD, giảm 2% so với cùng kỳ; tháng 8 ghi nhận doanh số chung đạt 32,1 triệu USD, giảm 13% so với cùng kỳ.

Trước đó, tại báo cáo tài chính hợp nhất sau soát xét bán niên năm 2026, doanh thu thuần 6 tháng đầu năm của FMC ghi nhận đạt hơn 3.066 tỷ đồng, giảm 20% so với cùng kỳ nhưng lợi nhuận sau thuế đạt hơn 252,9 tỷ đồng, tăng 81,5% so với cùng kỳ.

Nguồn: tinnhanhchungkhoan.vn

DGW: Digiworld vượt mốc 1 tỷ USD doanh thu sau 9 tháng

CTCP Thế giới số (Digiworld - Mã: DGW) ước tính doanh thu 9 tháng đầu năm 2026 đạt hơn 26.500 tỷ đồng, tăng 42% so với cùng kỳ và hoàn thành khoảng 84% kế hoạch năm. Con số này tương đương hơn 1 tỷ USD, bằng mức doanh thu Digiworld ghi nhận trong cả năm 2025.

Riêng tháng 9, doanh thu Digiworld ước đạt hơn 3.700 tỷ đồng, tăng trên 30% so với cùng kỳ. Trong quý III, doanh thu đạt 10.757 tỷ đồng, tăng 46% và là mức cao nhất theo quý của doanh nghiệp.

Ở quý III, doanh thu các ngành hàng của Digiworld đều tăng so với cùng kỳ. Nhóm thiết bị văn phòng đạt khoảng 3.033 tỷ đồng, tăng 101%, với nhu cầu từ máy chủ, thiết bị mạng và các sản phẩm phục vụ hạ tầng công nghệ, chuyển đổi số và AI.

Ngành hàng điện thoại thông minh ghi nhận doanh thu ước 2.771 tỷ đồng trong quý III, tăng 42% so với cùng kỳ. Kết quả này diễn ra trong thời điểm Xiaomi và Apple ra mắt các dòng sản phẩm mới.

Tại Việt Nam, iPhone 18 Pro và iPhone 18 Pro Max chính thức mở bán từ ngày 18/9. Một số hệ thống bán lẻ ghi nhận lượng đặt trước cao, với hơn 220.000 đơn tại một số chuỗi trước thời điểm mở bán.

Nhóm laptop và máy tính bảng đạt doanh thu 3.834 tỷ đồng, tăng hơn 20%, trong đó nhu cầu mùa tựu trường và mặt bằng giá bán cao hơn là các yếu tố được Digiworld đề cập.

Ngành hàng điện gia dụng tăng 22%, trong khi hàng tiêu dùng tăng 32% so với cùng kỳ.

Nguồn: vietnambiz.vn

BVH: Bảo Việt được vinh danh Thương hiệu Mạnh năm 2026, Top 10 thương hiệu dẫn đầu khu vực kinh tế Nhà nước

Tập đoàn Bảo Việt (BVH) được vinh danh Thương hiệu Mạnh năm 2026. Kết quả ghi nhận những nỗ lực của Bảo Việt trong phát triển kinh doanh, đổi mới dịch vụ và thực hiện trách nhiệm với cộng đồng, tiếp tục khẳng định uy tín thương hiệu của Tập đoàn tài chính - bảo hiểm hàng đầu Việt Nam.

Với Bảo Việt, uy tín thương hiệu được vun đắp qua năng lực thực hiện cam kết, chất lượng phục vụ và sự đồng hành lâu dài với khách hàng. Danh hiệu Thương hiệu Mạnh năm 2026 góp phần khẳng định giá trị thương hiệu Bảo Việt, đồng thời đặt ra yêu cầu tiếp tục nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, gìn giữ niềm tin của khách hàng và tạo ra những đóng góp thiết thực cho cộng đồng.

Bảo Việt được vinh danh ở hạng mục “Doanh nghiệp dẫn đầu khu vực kinh tế nhà nước” làm nổi bật vị thế của Tập đoàn trong cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam. Danh hiệu ghi nhận những nỗ lực của Bảo Việt trong phát triển lĩnh vực tài chính - bảo hiểm, đổi mới dịch vụ và thực hiện trách nhiệm xã hội. Đây cũng là động lực để Bảo Việt tiếp tục phát huy vai trò của doanh nghiệp nhà nước trong cung cấp các giải pháp bảo vệ tài chính và đóng góp nguồn lực cho nền kinh tế. Việc Bảo Việt được liên tiếp vinh danh tại các giải thưởng uy tín là sự ghi nhận cho hành trình xây dựng thương hiệu dựa trên năng lực cung cấp các giải pháp bảo vệ tài chính và sự đồng hành với khách hàng. Bảo Việt phát triển hệ sinh thái tài chính với các lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm phi nhân thọ, đầu tư, chứng khoán và quản lý quỹ, đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp trong từng giai đoạn phát triển.

Nguồn: vietstock.vn

DMX: Điện Máy Xanh sắp mở mới ngành hàng AI và Robotics

CTCP Đầu tư Điện Máy Xanh (HOSE: DMX), đơn vị quản lý các chuỗi bán lẻ điện thoại và điện máy thuộc tập đoàn MWG, được cho là sắp mở thêm ngành hàng mới với các sản phẩm AI và Robotics. Thông tin được tiết lộ tại các bài đăng Facebook của Tổng Giám đốc Đoàn Văn Hiểu Em, chuỗi Điện Máy Xanh và chuỗi Thế Giới Di Động.

Trong bài đăng, ông Hiểu Em giới thiệu dự án với tên gọi House of Future. Ông viết: "Chúng tôi không mở thêm cửa hàng. Chúng tôi mang đến một Không Gian Trải Nghiệm Tương Lai trong tầm tay bạn".

Theo quảng bá từ vị lãnh đạo, đây là nơi đưa những công nghệ của 5-10 năm tới đến gần với người tiêu dùng tại Việt Nam.

Hiện chưa có công bố chính thức về mô hình kinh doanh, danh mục sản phẩm hay lộ trình triển khai đối với ngành hàng AI và Robotics. Tuy nhiên, thông điệp "không mở thêm cửa hàng" cho thấy nhiều khả năng ngành hàng mới sẽ được tích hợp vào các điểm bán hiện hữu trong hệ thống DMX, nhằm tận dụng nguồn lực sẵn có. Đây cũng có thể chỉ là thử nghiệm kinh doanh mới trong bối cảnh các chuỗi Điện Máy Xanh, Thế Giới Di Động và TopZone đang hoạt động hiệu quả. Trong 8 tháng đầu năm 2026, doanh thu DMX tăng 29% so với cùng kỳ năm trước.

Nguồn: vietstock.vn

DST: Sao Thăng Long bị xử phạt thuế gần 170 triệu đồng

Ngày 01/10/2026, Thuế cơ sở 5 tỉnh Ninh Bình vừa ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với CTCP Đầu tư Sao Thăng Long (HNX: DST) với tổng số tiền gần 170 triệu đồng.

Theo thông tin công bố, DST đã nhận được quyết định của Thuế cơ sở 5 tỉnh Ninh Bình về việc xử phạt hành chính. Các hành vi vi phạm gồm khai sai dẫn đến thiếu số thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) phải nộp kỳ tính thuế năm 2024; khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế giá trị gia tăng (VAT) phải nộp các kỳ tính thuế từ tháng 01/2025 đến tháng 12/2025; không nộp các phụ lục theo quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp giao dịch liên kết các kỳ tính thuế năm 2023, 2024 và 2025.

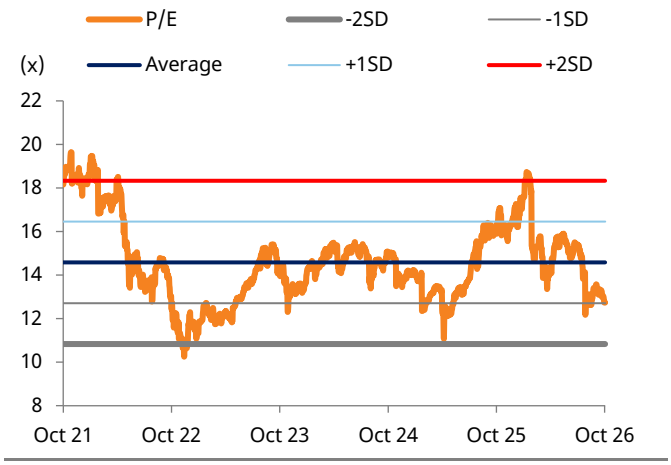
Bên cạnh đó, không lập hóa đơn khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ đối với 15 số hóa đơn tại kỳ tính thuế năm 2023; lập hóa đơn không đúng thời điểm nhưng không dẫn đến chậm thực hiện nghĩa vụ thuế đối với 2 số hóa đơn lập ngày 27/04/2024.

Theo quyết định, DST bị phạt hành chính với tổng số tiền hơn 154 triệu đồng, đồng thời DST còn phải nộp khoản tiền chậm nộp thuế là hơn 15 triệu đồng. Tổng số tiền phạt và chậm nộp thuế gần 170 triệu đồng.

Nguồn: vietstock.vn

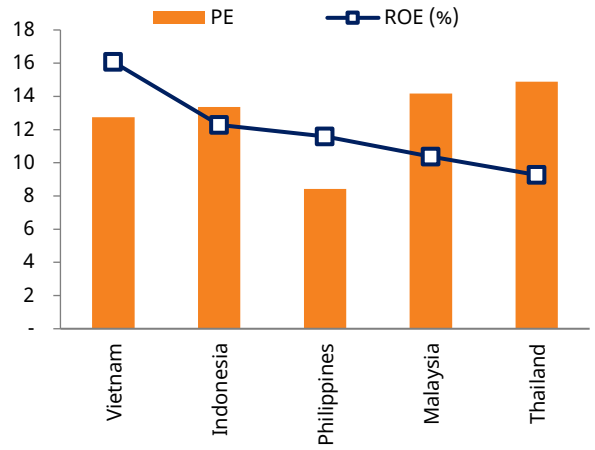
Chỉ báo tham khảo

Biểu đồ định giá P/E lịch sử của VN Index



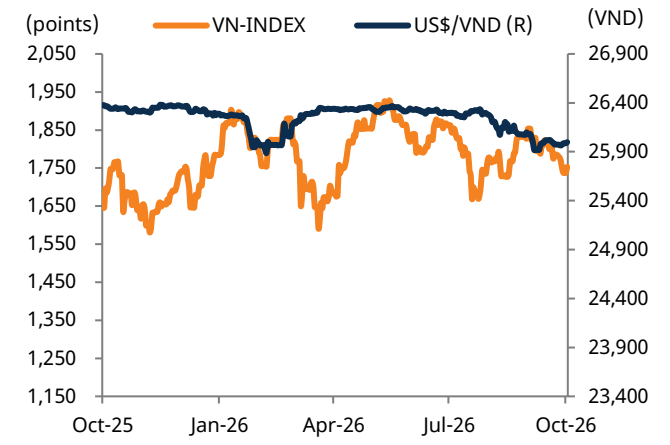
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ định giá P/E và ROE các thị trường



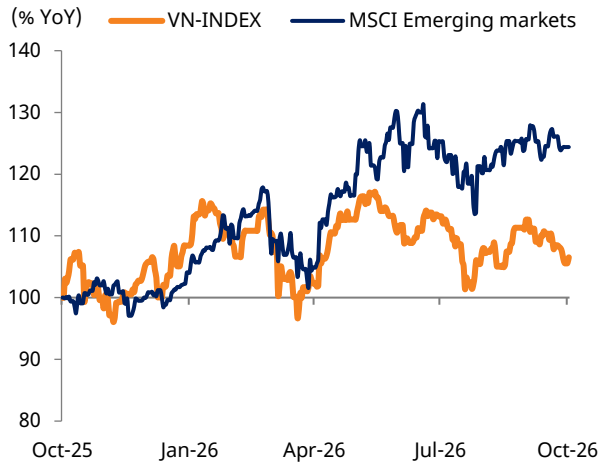
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ VN-Index và tỷ giá USD/VND



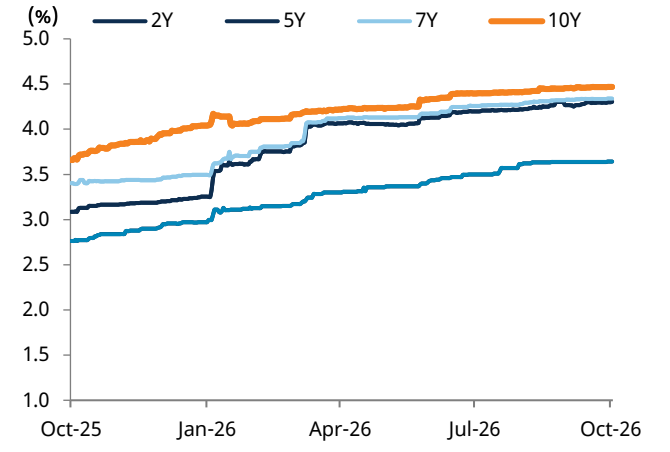
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ VN Index và MSCI Emerging Markets



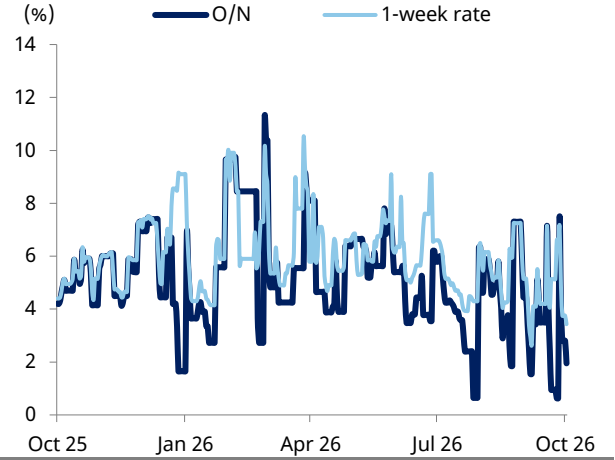
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ lợi suất trái phiếu chính phủ



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Bảng chỉ số định giá chính của VN30

Tên công ty	Mã	Vốn hóa	Giá (VND)			Biến động giá (%)				Định giá (TTM)[1]			Sở hữu	Cổ tức			
		(VNDbn)	Đóng cửa	52Wcao	52Wthấp	1D	1W	1M	1Y	P/E	P/B	ROE(%)	Khối ngoại	EXdate	DPS[2]	12T[3]	FY24[4]
VN-Index		**8,381,676**	**1,753.20**	**1,936.55**	**1,578.42**	**0.9**	**-1.5**	**-5.4**	**6.5**	**12.7**	**1.9**	**16.1**					
VN30 Index		**6,380,810**	**1,894.46**	**2,121.13**	**1,737.11**	**1.0**	**-1.5**	**-4.6**	**1.9**	**11.1**	**1.9**	**18.1**					
Asia Commercial Bank JSC	ACB VN	121,893	21,000	24,071	19,204	-0.5	-0.5	-5.4	-7.5	7.8	1.2	16.7	23.5	6/15/2026	619	2.9	3.3
Bank for Investment and Development	BID VN	269,128	34,600	52,975	32,150	-0.6	-3.2	-5.2	-7.1	8.1	1.4	16.5	17.5	7/17/2026	0	1.2	1.3
Petrovietnam Refining and Petrochemical Corp	BSR VN	152,222	30,400	39,600	13,500	-0.2	-6.2	13.6	88.5	7.6	2.0	30.4	1.6	8/11/2026	300	1.0	0.7
Vietnam Joint Stock Commercial Bank	CTG VN	230,290	29,650	43,500	28,400	-0.3	-0.7	-5.6	-15.6	5.7	1.2	22.2	24.4	7/23/2026	0	2.6	1.6
FPT Corp	FPT VN	116,727	61,900	98,818	55,909	-0.3	-2.8	-6.5	-27.1	11.6	2.9	27.3	28.4	5/28/2026	1,818	2.9	2.9
PetroVietnam Gas JSC	GAS VN	190,623	79,000	131,500	56,000	0.3	-5.4	-6.0	31.4	15.0	2.8	18.4	2.1	9/22/2026	2,500	3.2	3.2
Vietnam Rubber Group Ltd	GVR VN	130,800	32,700	46,500	24,500	-0.2	1.6	3.8	22.5	18.5	2.2	12.1	N/A	11/13/2025	400	1.2	1.2
Ho Chi Minh City Development JCB	HDB VN	140,398	28,050	30,000	22,400	-1.4	2.0	3.1	20.5	7.0	1.6	25.8	21.9	7/12/2024	0	N/A	1.8
Hoa Phat Group JSC	HPG VN	173,082	20,500	27,045	19,600	2.2	1.5	-5.5	-18.4	7.5	1.2	17.4	21.6	5/11/2026	455	2.2	1.6
Fortune Vietnam JCB	LPB VN	128,453	43,000	58,500	39,500	7.0	-5.5	-12.2	-18.1	11.4	3.0	27.0	1.5	5/14/2026	3,000	7.0	7.0
Military Commercial JCB	MBB VN	192,817	19,150	24,426	17,678	0.3	-3.3	-6.8	-12.9	6.2	1.2	22.1	22.2	7/9/2026	828	4.3	4.1
Masan Consumer Corp	MCH VN	183,037	140,000	183,343	125,000	0.6	1.4	-1.4	N/A	25.9	9.7	39.4	16.0	8/10/2026	4,074	2.9	3.6
Masan Group Corp	MSN VN	104,125	71,300	94,000	61,700	0.8	3.3	3.3	-10.9	15.4	2.7	19.5	24.3	7/4/2022	0	N/A	1.6
Mobile World Investment Corp	MWG VN	109,792	74,400	94,400	62,500	1.6	3.3	1.8	-3.4	11.1	3.1	30.2	49.0	10/7/2026	2,000	1.3	3.1
Saigon Beer Alcohol Beverage Corp	SAB VN	54,637	42,600	57,100	42,050	0.4	-1.7	-6.1	-6.5	11.8	2.8	22.6	58.8	7/28/2026	5,000	11.7	11.1
Saigon - Hanoi JSC Bank	SHB VN	59,048	11,050	18,185	11,050	-0.9	-3.9	-8.3	-32.9	4.2	0.7	17.5	4.0	6/9/2025	591	N/A	N/A
Southeast Asia JSC Bank	SSB VN	59,833	17,450	24,800	13,234	2.3	-7.4	0.0	10.7	20.7	1.4	7.1	0.9	N/A	0	N/A	N/A
SSI Securities Corp	SSI VN	58,740	19,650	32,867	18,083	-0.3	-2.5	-6.7	-31.2	11.6	1.5	13.9	N/A	8/17/2026	833	4.2	4.5
Saigon Thuong Tin JSC Bank	STB VN	128,195	68,000	79,000	45,950	-0.6	-11.9	-12.0	19.3	20.9	2.0	5.0	10.6	11/29/2013	0	N/A	N/A
Vietnam Technological & Commer	TCB VN	230,303	32,500	42,000	27,800	0.8	-1.1	-0.3	-15.3	8.5	1.3	16.1	20.7	5/19/2026	700	2.2	2.6
Techcom Securities JSC	TCX VN	92,556	27,800	45,000	27,800	-0.4	-4.6	-17.4	N/A	14.8	2.0	16.1	8.5	4/7/2026	0	1.2	1.5
Bank for Foreign Trade of Vietnam	VCB VN	476,273	57,000	78,800	52,600	-0.2	-2.2	-3.2	-7.6	11.4	1.9	18.0	19.9	7/23/2026	450	0.8	0.9
Vinhomes JSC	VHM VN	561,072	68,300	86,650	43,450	0.6	-1.7	-9.2	36.6	7.1	2.1	33.1	6.4	6/29/2026	3,000	4.4	2.3
Vietnam International JSC Bank	VIB VN	49,947	13,400	18,904	12,831	0.4	1.9	-2.5	-25.7	6.7	1.0	16.2	3.6	4/29/2026	822	6.1	5.8
Vingroup JSC	VIC VN	1,800,827	232,000	265,000	87,600	3.6	0.0	-9.4	162.9	82.9	10.3	12.6	3.1	8/6/2014	0	N/A	0.0
Vietjet Aviation JSC	VJC VN	99,059	128,800	169,231	99,615	-0.5	-3.1	3.5	29.5	45.0	3.8	8.7	6.2	4/23/2019	0	N/A	N/A
Vietnam Dairy Products JSC	VNM VN	119,545	57,200	75,500	54,600	-0.2	-5.1	-7.6	-6.7	12.1	3.8	31.1	49.8	6/26/2026	4,350	8.2	7.9
Vietnam Prosperity JSC Bank	VPB VN	230,000	23,000	27,491	18,962	0.4	0.2	4.3	-1.7	7.7	1.3	18.3	22.3	5/15/2026	397	1.7	1.8
Vinpearl JSC	VPL VN	139,160	77,600	111,000	67,000	-1.6	-3.0	0.1	-3.0	46.5	3.2	7.5	6.5	N/A	0	N/A	N/A
Vincom Retail JSC	VRE VN	54,081	23,800	45,200	20,900	0.8	-2.5	-10.2	-27.3	7.5	1.1	15.5	11.3	6/30/2026	1,000	4.2	1.4

Nguồn:MiraeAssetResearch,Bloomberg

Ghi chú:[1]Các chỉ tiêu dự báo theo Bloomberg;[2]DPS:Tỷ lệ chi trả cổ tức; [3]Tỷ suất cổ tức, tính theo giá trị chi trả trong12tháng gần nhất và giá trị thị trường của cổ phiếu;[4]Ước tính tỷ suất cổ tức của năm tài chính hiện tại

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (MAS), công ty chứng khoán được phép thực hiện môi giới chứng khoán tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong báo cáo này đã được tổng hợp một cách thiện chí và từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh một cách độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong báo cáo này hoặc của bất kỳ bản dịch nào từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này. Đối tượng dự kiến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, có kiến thức cơ bản về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán và không có đối tượng nào nhận hoặc sử dụng báo cáo này vi phạm bất kỳ luật và quy định nào hoặc quy định của MAS và các bên liên kết, chi nhánh đối với các yêu cầu đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây. Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất cứ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo này không phải là lời khuyên đầu tư cho bất kỳ đối tượng nào và đối tượng đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS khi nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc nhu cầu cụ thể của các khách hàng cá nhân. Không được dựa vào báo cáo này để thực hiện quyết định độc lập. Thông tin và ý kiến có trong báo cáo này có giá trị kể từ ngày công bố và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ các khoản đầu tư đó có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu thua lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là hướng dẫn cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ nhân viên và đại diện của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này. MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại diện có thể mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên tự doanh hoặc môi giới. MAS và các chi nhánh có thể đã có, hoặc có thể tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành. Không một phần nào của báo cáo này có thể được sao chép hoặc soạn thảo lại theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.